

### Equipment

Designation	Part number
Paintcare Back Pressure Regulator BPR-L	155275010

### Spare part

Designation	Part number
Diaphragm Kit for BPR-L	155275019

## Paintcare BPR-L

Back Pressure Regulator

Airspray / Regulators



### ỨNG SUẤT CẮT KHÔNG CÒN LÀ VẤN ĐỀ

- ▶ Không có vết cắt cho sơn
- ▶ Nhỏ gọn và có thể đảo ngược
- ▶ Thiết kế mạnh mẽ cho vòng đời lâu dài

### Thị trường



Ô TÔ



VẬN CHUYỂN



## Paintcare BPR-L

Back Pressure Regulator

Bạn có phải vệ sinh bộ lọc và bộ điều chỉnh hàng tháng không?  
 Bạn có vấn đề về màu sắc phù hợp với một số màu sắc?  
 Nó có thể đến từ bộ điều chỉnh áp suất phía sau của bạn!

**Bộ điều chỉnh áp suất ngược** là chìa khóa cho hệ thống tuần hoàn sơn. Sơn sẽ chi phun tốt nếu thành phần sơn không bị hư hại trong quá trình lưu thông trong đường ống.

Ứng suất cắt được thực hiện trên sơn có thể tách các sắc tố có thể nhìn thấy trên các bộ phận được sơn gây ra vấn đề về sự phù hợp màu sắc.

Hơn nữa, ứng suất cắt có thể tạo ra một số trầm tích trong các đường ống tuần hoàn, hoặc tạo ra các khuyết tật của hạt trên thân, hoặc có thể làm tắc nghẽn bộ lọc. Nếu các bộ lọc bị cản trở, áp suất cao hơn trong PCS sẽ được yêu cầu để duy trì dòng sơn chính xác, làm tăng ứng suất cắt một lần nữa và tiêu thụ năng lượng của các máy bơm tuần hoàn.

Paintcare BPR-L của chúng tôi tạo ra ứng suất cắt ít hơn **3,5 so với đối thủ cạnh tranh**. Lớp sơn của bạn tồn tại lâu hơn, bộ lọc của bạn không còn cần, máy bơm của bạn dễ dàng hoạt động trong phạm vi tốc độ dòng chảy chính xác.

Chăm sóc lớp sơn của bạn bằng bộ điều chỉnh áp suất ngược Paintcare và bơm điện.



### Technical data table

Designation	Value	Unit: metric (US)
Áp suất chất lỏng tối đa	25 (360)	bar (psi)
Cân nặng	2.8 (6.17)	kg (lbs)
Áp suất đầu ra - Phạm vi điều chỉnh	3-20 (45-290)	bar
Nhiệt độ làm việc tối đa	35	°C
Chiều cao	6.1 (2.4)	cm (in)
Đường kính	13 (5.1)	cm (in)
Các bộ phận được làm ướt - Thép không gỉ, PTFE, Carbide	Stainless steel, PTFE	
Tốc độ dòng chảy tối thiểu của sản phẩm (trong một đoạn lớn)	5 (1.3)	l/mn (gal/mn)
Tốc độ dòng chảy tối đa của sản phẩm (trong một đoạn lớn)	40 (10.5)	l/mn (gal/mn)

sames kremlin



Bộ điều chỉnh điều khiển

### Hiệu suất

1. giải pháp ứng suất cắt thấp nhất
2. Khả năng xả tốt nhất
3. Lượng sơn còn lại thấp nhất

### Năng suất

4. Bộ điều chỉnh đảo ngược
  5. Rất nhỏ gọn (160x130x61)
- ♦ Tiết kiệm mét vuông

### Sự bền vững

6. 2 màng chắn để giảm công việc và tuổi thọ lâu hơn
7. Chất lượng xây dựng cao
8. Xây dựng đơn giản, ít phụ tùng thay thế



Công nghệ



Mô tả

